

## KẾ HOẠCH

### Xét tuyển viên chức ngành giáo dục năm học 2020-2021 Bậc học mầm non, mẫu giáo, tiểu học và trung học cơ sở

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 18/4/2018 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý;

Căn cứ Quyết định số 2118/QĐ-UBND ngày 17/8/2020 của UBND huyện về việc giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2020;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ và Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện Bến Cầu xây dựng Kế hoạch xét tuyển viên chức ngành giáo dục bậc học mầm non, tiểu học và trung học cơ sở năm học 2020 – 2021 như sau:

#### I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

**1. Mục đích:** Tổ chức xét tuyển viên chức không qua thi tuyển nhằm bổ sung đội ngũ viên chức cho các đơn vị còn thiếu biên chế, đảm bảo sử dụng hiệu quả số lượng biên chế được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

**2. Yêu cầu:** Việc tuyển dụng phải căn cứ vào chỉ tiêu biên chế, nhu cầu vị trí việc làm tại các trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học và trung học cơ sở trong huyện, đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, công bằng, dân chủ và đúng theo quy định của pháp luật.

#### II – TÌNH HÌNH SỬ DỤNG BIÊN CHẾ VÀ CHỈ TIÊU CẦN TUYỂN

##### 1. Tình hình biên chế của viên chức

- Tổng số biên chế tại các trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học và trung học cơ sở được giao năm 2020: 840 biên chế.

Trong đó:

+ Mầm non, mẫu giáo: 182 biên chế;

+ Tiểu học: 384 biên chế;

+ Trung học cơ sở: 274 biên chế

- Tổng số biên chế hiện có: 804 người (Cán bộ quản lí: 59 người, giáo viên: 687 người, nhân viên: 58 người). Cụ thể:

+ Mầm non, mẫu giáo: 153 người (Cán bộ quản lí: 16 người, giáo viên: 123 người, nhân viên: 14 người)

+ Tiểu học: 384 người (Cán bộ quản lí: 26 người, giáo viên: 335 người, nhân viên: 23 người)

+ Trung học cơ sở: 267 người (Cán bộ quản lí: 17 người, giáo viên: 229 người, nhân viên: 21 người)

- Biên chế chưa sử dụng: 36 (giáo viên 36), đến hết tháng 11 năm 2020 nghỉ hưu 05 biên chế (02 tiểu học, 03 bậc trung học cơ sở). Như vậy, 36 biên chế chưa sử dụng cộng với 05 biên chế nghỉ hưu là 41 biên chế cần tuyển cho năm học 2020-2021.

**2. Chỉ tiêu cần tuyển:** 41 chỉ tiêu. Trong đó: giáo viên mầm non, mẫu giáo: 29; giáo viên tiểu học dạy môn tin học và ngoại ngữ (Tiếng Anh): 2 và giáo viên trung học cơ sở là 10 (có danh sách kèm theo)

### III - ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN VÀ ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC:

#### 1. Điều kiện đăng ký dự tuyển:

Thực hiện theo quy định tại Điều 22, Luật Viên chức năm 2010 được sửa đổi bổ sung tại điểm a, khoản 2, Điều 12 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên. Đối với một số lĩnh vực hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, tuổi dự tuyển có thể thấp hơn theo quy định của pháp luật; đồng thời, phải có sự đồng ý bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật;
- Có đơn đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu, kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

#### \* Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở



cai nghiệm bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

## **2. Tiêu chuẩn cụ thể đối với từng vị trí tuyển dụng.**

Ngoài việc đảm bảo các điều kiện chung nêu trên, tiêu chuẩn cụ thể để tuyển dụng cho từng vị trí việc làm như sau:

### **2.1. Giáo viên mầm non**

#### **a. Giáo viên mầm non hạng II (mã số: V.07.02.04)**

- Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm mầm non trở lên;
- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 hoặc tương đương theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc.

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (tương đương chứng chỉ A tin học).

#### **b. Giáo viên mầm non hạng III (mã số: V.07.02.05)**

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm mầm non trở lên;
- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 hoặc tương đương theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc.

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (tương đương chứng chỉ A tin học).

### **2.2. Giáo viên tiểu học hạng II (mã số: V.07.03.07)**

- Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm trở lên hoặc có bằng tốt nghiệp đại học các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

- Đối với giáo viên dạy ngoại ngữ thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (tương đương chứng chỉ A tin học).

### 2.3. Giáo viên trung học cơ sở hạng II (mã số: V.07.04.11)

- Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm trở lên hoặc có bằng tốt nghiệp đại học các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

- Đối với giáo viên dạy ngoại ngữ thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

### 3. Ưu tiên trong tuyển dụng viên chức:

Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển viên chức thực hiện theo quy định tại Điều 6, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.



\* Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 1 Điều này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

#### **IV - NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC**

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

##### **1. Vòng 1: Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển**

Thực hiện theo quy định tại Điều 11, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

##### **2. Vòng 2 Xét tuyển nghiệp vụ chuyên ngành**

Thực hiện như quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ

- Hình thức: Phỏng vấn.

- Nội dung phỏng vấn: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian phỏng vấn: phỏng vấn 30 phút (trước khi phỏng vấn, thí sinh có không quá 15 phút chuẩn bị);

- Thang điểm: 100 điểm.

#### **V- XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC**

Thực hiện theo Điều 10, Điều 12, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ

1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a. Có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b. Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên theo quy định (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm (kể cả điểm ưu tiên, nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

3. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

#### **VII-THỜI HẠN ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀ LỆ PHÍ XÉT TUYỂN**

- Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 kèm theo Kế hoạch này tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bến Cầu (Khu phố 2, thị trấn Bến Cầu, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh)

- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của UBND huyện Bến Cầu.

- Lệ phí xét tuyển thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

### **VIII - TRÌNH TỰ TỔ CHỨC XÉT TUYỂN**

1. Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện thông báo công khai xét tuyển viên chức theo quy định.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển nộp.

3. Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện quyết định thành lập Hội đồng xét tuyển,

4. Chủ tịch Hội đồng xét tuyển thành lập Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển. (chậm nhất sau 5 ngày làm việc, kể từ ngày thành lập Hội đồng)

5. Tổ chức xét tuyển Vòng 1: kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển.

- Chậm nhất 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Hội đồng tuyển dụng lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển ở vòng 2, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Trong trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn quy định, Hội đồng xét tuyển thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển (*theo địa chỉ mà người dự tuyển đăng ký*) chậm nhất 5 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển.

6. Tổ chức xét tuyển Vòng 2: Hội đồng thành lập Ban Kiểm tra sát hạch để tổ chức thực hiện phỏng vấn. Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức thi vòng 2.

\*Lưu ý: Do hình thức xét tuyển là phỏng vấn nên không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 2.

7. Thông báo kết quả tuyển dụng viên chức:

- Sau khi hoàn thành việc chấm thi vòng 2, chậm nhất 05 ngày làm việc, Hội đồng tuyển dụng phải báo cáo UBND huyện xem xét, công nhận kết quả tuyển dụng.

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử UBND huyện và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Nội dung thông báo phải ghi rõ thời hạn người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.



8. Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn, tiếp nhận, kiểm tra hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng của người dự tuyển theo quy định tại Điều 17, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

- Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

- Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

9. UBND huyện xem xét việc quyết định việc trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề mà bằng nhau thì UBND huyện quyết định người trúng tuyển theo quy định.

## IX – TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phòng Nội vụ phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch hướng dẫn thực hiện thu, quản lý và sử dụng, quyết toán lệ phí xét tuyển theo quy định.

3. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện: đăng Kế hoạch tuyển dụng, Thông báo tuyển dụng, kết quả tuyển dụng trên trang thông tin điện tử của huyện, niêm yết tại trụ sở của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện.

4. Trung tâm Văn hóa, thể thao và truyền thanh: đưa tin liên quan đến việc xét tuyển viên chức trên Đài truyền thanh huyện, xã, thị trấn.

Trên đây là Kế hoạch xét tuyển viên chức ngành giáo dục của huyện Bến Cầu năm học 2020 – 2021. / *[Signature]*

### Nơi nhận:

- Sở Nội vụ, Sở GD-ĐT;
- TT.HU, TT.HĐND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Phòng GD và ĐT;
- Phòng Tài chính – KH;
- Trung tâm Văn hóa, TT và TT;
- Lưu: VT, PNV. *[Signature]*



**Nguyễn Thị Mai**

**DANH SÁCH NHU CẦU XÉT TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM HỌC 2020-2021 CỦA UBND HUYỆN BẾN CẦU**  
(Kèm theo Kế hoạch số: 164 /KH-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Bến Cầu)

TT	Đơn vị	Số chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí tuyển dụng	Số lượng viên chức cần tuyển tương ứng với vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh + nghề nghiệp	Điều kiện về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ngoại ngữ	Tin học	Chi chú
<b>ặc học mầm non:</b>										
1	Trường Mẫu giáo An Thạnh	3	Giáo viên mầm non	3	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	Hạng II: V.07.02.04 Hạng III: V.07.02.05	- Đối với Giáo viên mầm non hạng II: có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm mầm non. - Đối với Giáo viên mầm non hạng III: có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm mầm non.	Bậc 2 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
2	Trường Mẫu giáo Lợi Thuận	9	Giáo viên mầm non	9	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	Hạng II: V.07.02.04 Hạng III: V.07.02.05	- Đối với Giáo viên mầm non hạng II: có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm mầm non. - Đối với Giáo viên mầm non hạng III: có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm mầm non.	Bậc 2 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
3	Trường Mẫu giáo Tiên Thuận	4	Giáo viên mầm non	4	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	Hạng II: V.07.02.04 Hạng III: V.07.02.05	- Đối với Giáo viên mầm non hạng II: có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm mầm non. - Đối với Giáo viên mầm non hạng III: có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm mầm non.	Bậc 2 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
4	Trường Mầm non Long Thuận	2	Giáo viên mầm non	2	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	Hạng II: V.07.02.04 Hạng III: V.07.02.05	- Đối với Giáo viên mầm non hạng II: có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm mầm non. - Đối với Giáo viên mầm non hạng III: có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm mầm non.	Bậc 2 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
5	Trường Mầm non Long Khánh	1	Giáo viên mầm non	1	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	Hạng II: V.07.02.04 Hạng III: V.07.02.05	- Đối với Giáo viên mầm non hạng II: có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm mầm non. - Đối với Giáo viên mầm non hạng III: có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm mầm non.	Bậc 2 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
6	Trường Mẫu giáo Long Giang	2	Giáo viên mầm non	2	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	Hạng II: V.07.02.04 Hạng III: V.07.02.05	- Đối với Giáo viên mầm non hạng II: có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm mầm non. - Đối với Giáo viên mầm non hạng III: có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm mầm non.	Bậc 2 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	



TTT	Đơn vị	Số chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí tuyển dụng	Số lượng viên chức cần tuyển tương ứng với vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Điều kiện về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ngoại ngữ	Tin học	Chi chú
7	Trường Mẫu giáo Long Phước	4	Giáo viên mầm non	4	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	Hạng II: V.07.02.04 Hạng III: V.07.02.05	- Đối với Giáo viên mầm non hạng II: có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm mầm non. - Đối với Giáo viên mầm non hạng III: có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm mầm non.	Bậc 2 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
8	Trường Mẫu giáo Long Chữ	4	Giáo viên mầm non	4	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	Hạng II: V.07.02.04 Hạng III: V.07.02.05	- Đối với Giáo viên mầm non hạng II: có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm mầm non. - Đối với Giáo viên mầm non hạng III: có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm mầm non.	Bậc 2 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
<b>. Bậc tiêu học:</b>										
<b>2</b>										
1	Trường tiêu học Long Chữ	1	Giáo viên tiêu học	1	Giáo viên tiêu học hạng II	V.07.03.07	Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm tiêu học trở lên. (Chuyên ngành; Tin học: 01)	Bậc 2 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
2	Trường tiêu học Tiên Thuận A	1	Giáo viên tiêu học	1	Giáo viên tiêu học hạng II	V.07.03.07	Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm tiêu học trở lên. (Chuyên ngành Tin học: 01)	Bậc 2 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
<b>. Bậc trung học cơ sở</b>										
1	Trường THCS Khuru Văn Chông	7	Giáo viên trung học cơ sở	7	Giáo viên trung học cơ sở hạng II	V.07.04.11	Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm trở lên (Chuyên ngành Ngữ văn: 02, Đại lý: 01, Âm nhạc: 01, Tin học: 01, Toán: 01, Lịch sử: 01)	Bậc 2 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
2	Trường THCS Long Khánh	1	Giáo viên trung học cơ sở	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng II	V.07.04.11	Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm trở lên (Chuyên ngành: Vật lý)	Bậc 2 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
3	Trường THCS Nguyễn Văn Ân	1	Giáo viên trung học cơ sở	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng II	V.07.04.11	Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm trở lên (Chuyên ngành Sinh học).	Bậc 2 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
4	Trường THCS Tiên Thuận	1	Giáo viên trung học cơ sở	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng II	V.07.04.11	Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm trở lên (Chuyên ngành: Toán: 01)	Bậc 2 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>41</b>	<b>0</b>	<b>41</b>						

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.... tháng.... năm .....

**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

(Dán ảnh 4x6)

Vị trí dự tuyển<sup>(1)</sup>: .....

Đơn vị dự tuyển<sup>(2)</sup>: .....

**I. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

Họ và tên:.....

Ngày, tháng, năm sinh: ..... Nam<sup>(3)</sup>  Nữ

Dân tộc:..... Tôn giáo:.....

Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân:..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....

Số điện thoại di động để báo tin:..... Email:.....

Quê quán: .....

Hộ khẩu thường trú: .....

Chỗ ở hiện nay (để báo tin): .....

Tình trạng sức khoẻ:....., Chiều cao:....., Cân nặng:..... kg

Thành phần bản thân hiện nay:.....

Trình độ văn hoá:.....

Trình độ chuyên môn: .....

**II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH**

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội (.....)



### III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bằng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

### IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

### V. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do: .....

Miễn thi tin học do: .....

### VI. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

(Thí sinh lựa chọn và ghi rõ đăng ký thi một trong năm thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm tại Thông báo tuyển dụng. Thí sinh được miễn thi môn ngoại ngữ không phải điền thông tin ở mục này).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ: .....

**VII. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)**

.....  
.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

**NGƯỜI VIẾT PHIẾU***(Ký, ghi rõ họ tên)***Ghi chú:**

1. Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;
3. Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.